



TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC
KHOA QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG

QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG TRONG CÁC DOANH NGHIỆP CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

TS. Dương Trung Kiên

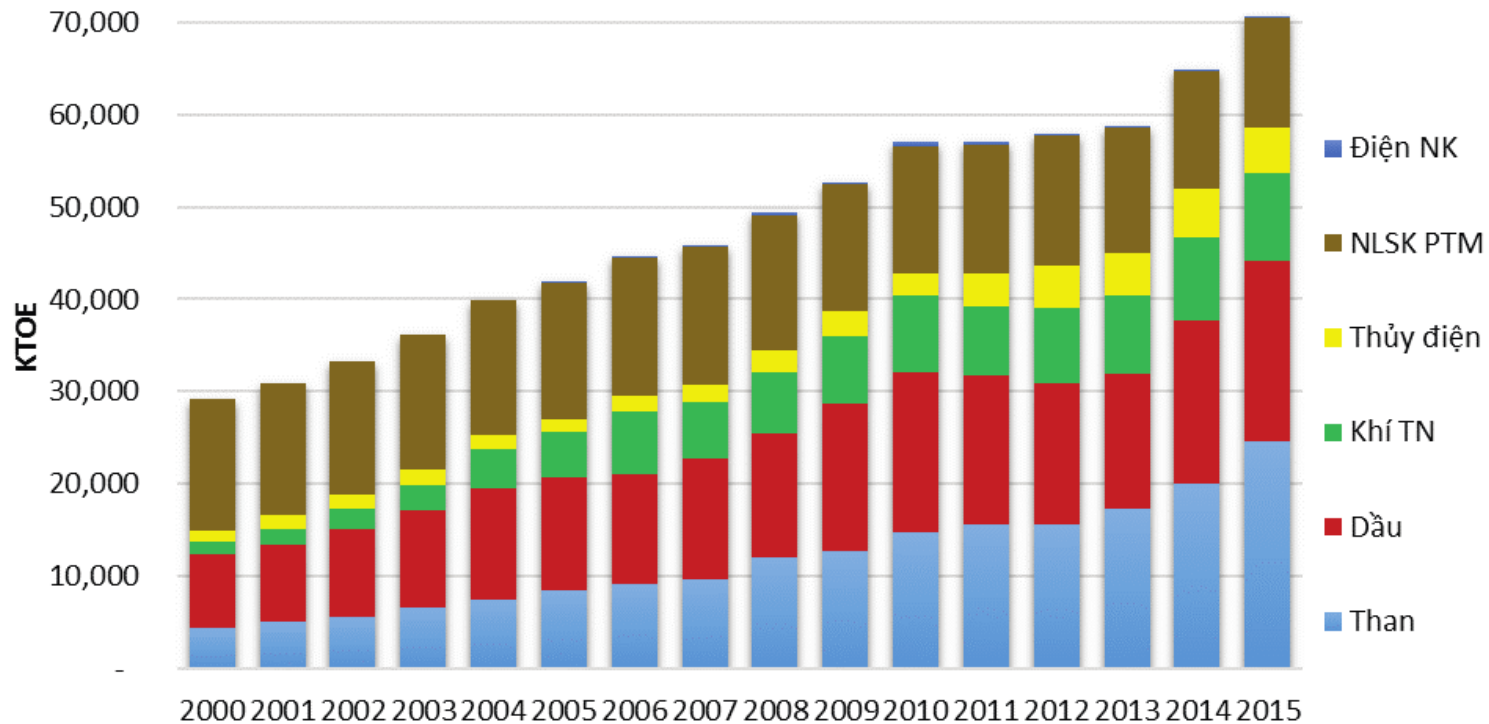
NỘI DUNG

Tiêu thụ năng lượng tại Việt Nam

Quản lý năng lượng trong ngành công nghiệp

Đề xuất - kiến nghị

Cung cấp năng lượng sơ cấp giai đoạn 2000-2015 (KTOE)

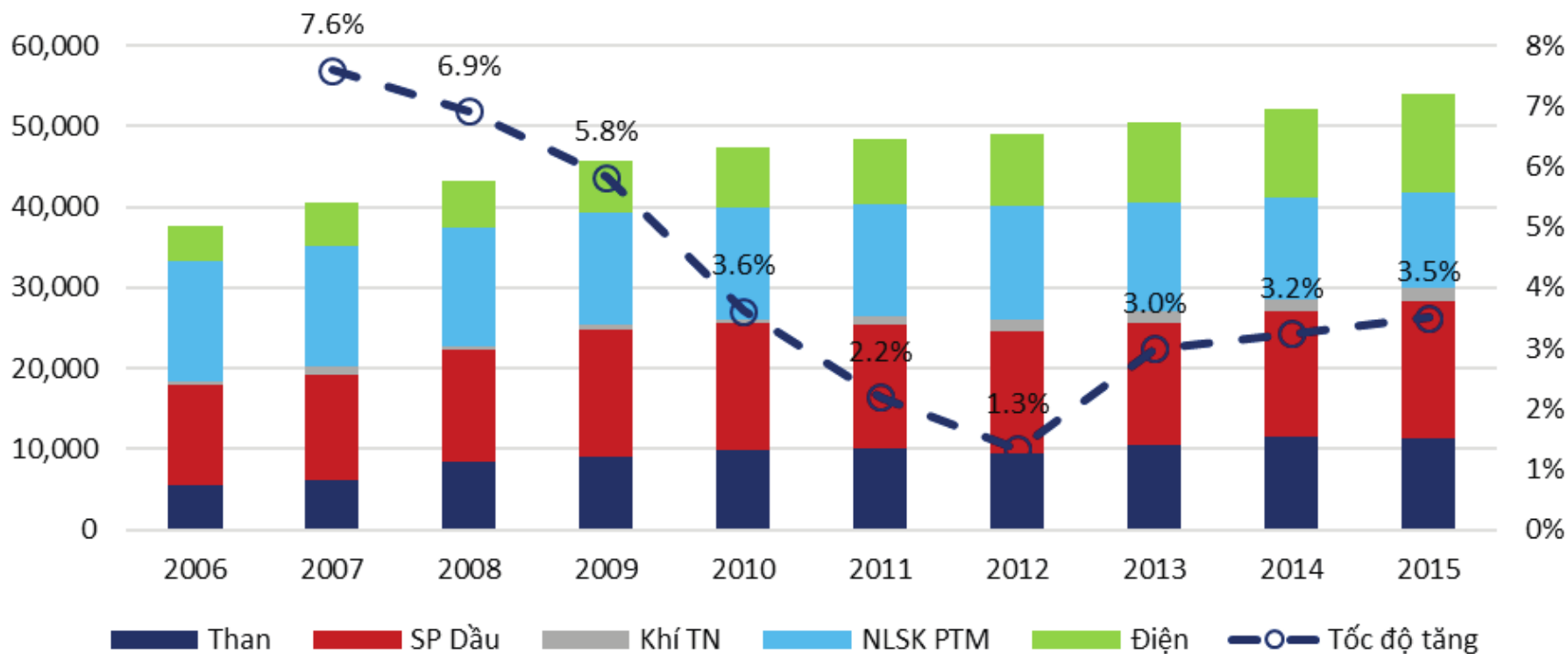


Tốc độ tăng: Khí 13,4%/năm, Than 12,2%/năm, Dầu 6,2%/năm

Tốc độ tăng phát thải gấp 3 lần và vào mức cao nhất trong nhóm các nước ASEAN

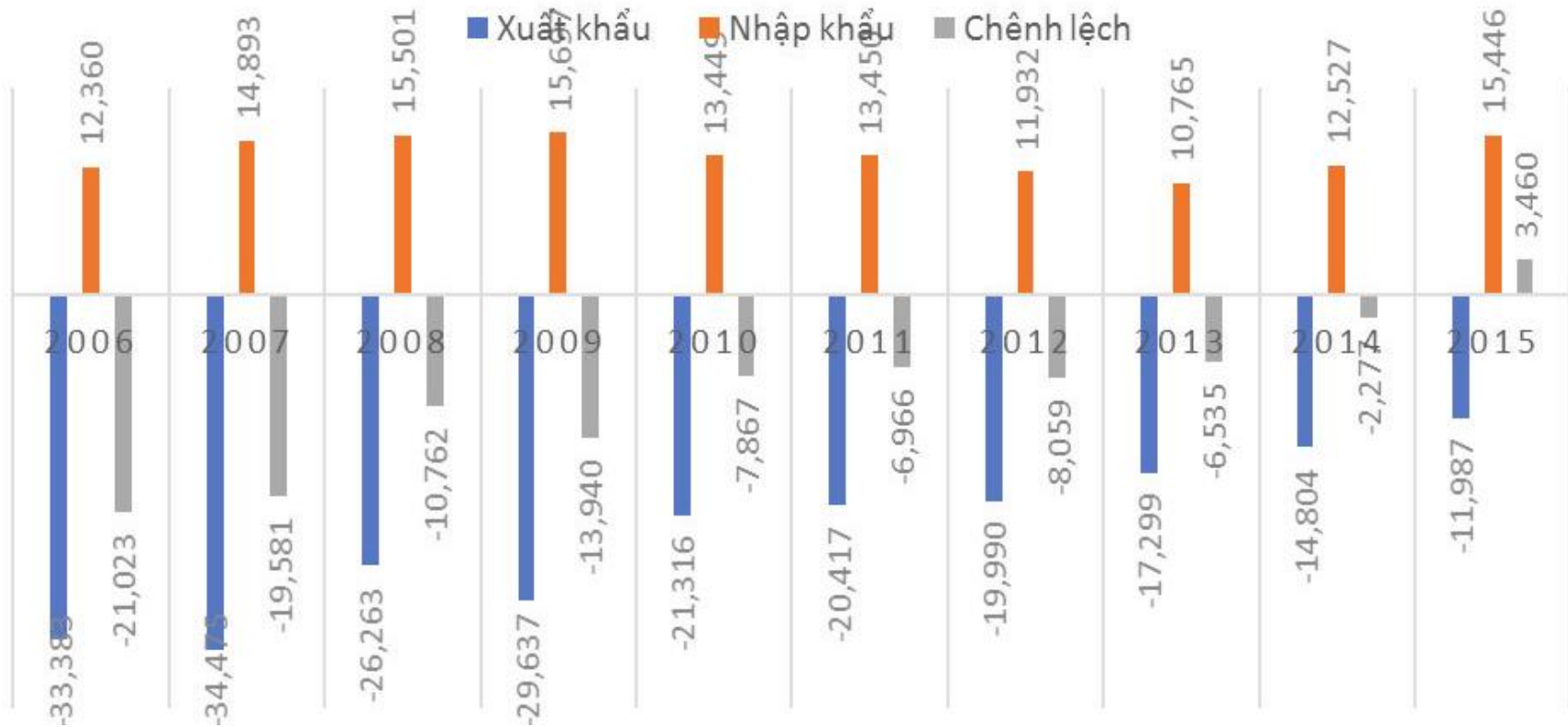
Tiêu thụ năng lượng giai đoạn 2006-2015 (KTOE)

Tiêu thụ năng lượng cuối cùng



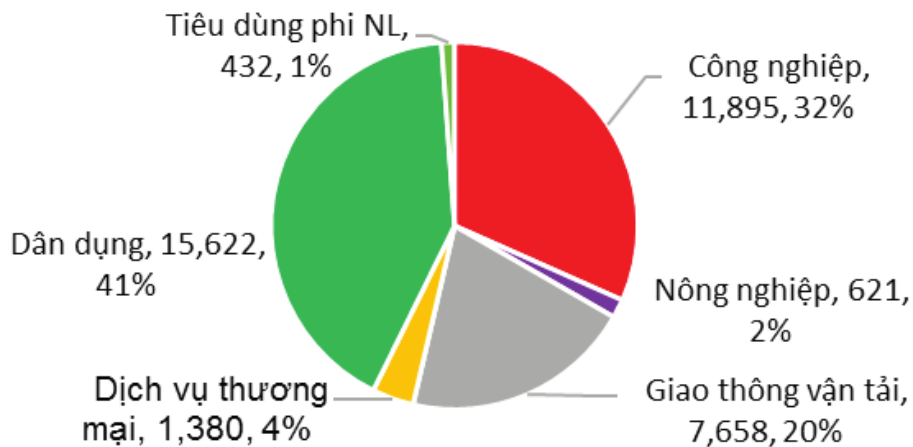
Xuất nhập khẩu năng lượng giai đoạn 2006-2015

CÂN BẰNG XUẤT NHẬP KHẨU NĂNG LƯỢNG (KTOE)

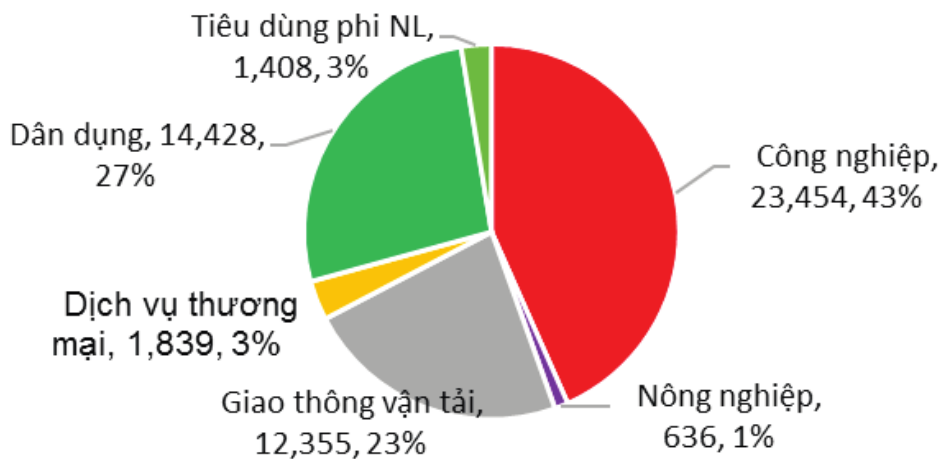


Cơ cấu tiêu thụ NL 2006 và 2015 theo ngành kinh tế (Triệu TOE, %)

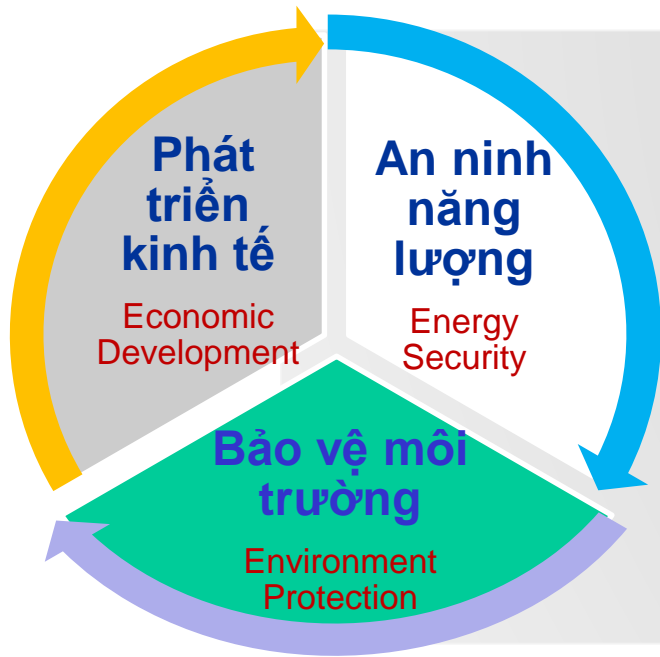
2006



2015



Cơ sở pháp lý về SDNLTK&HQ

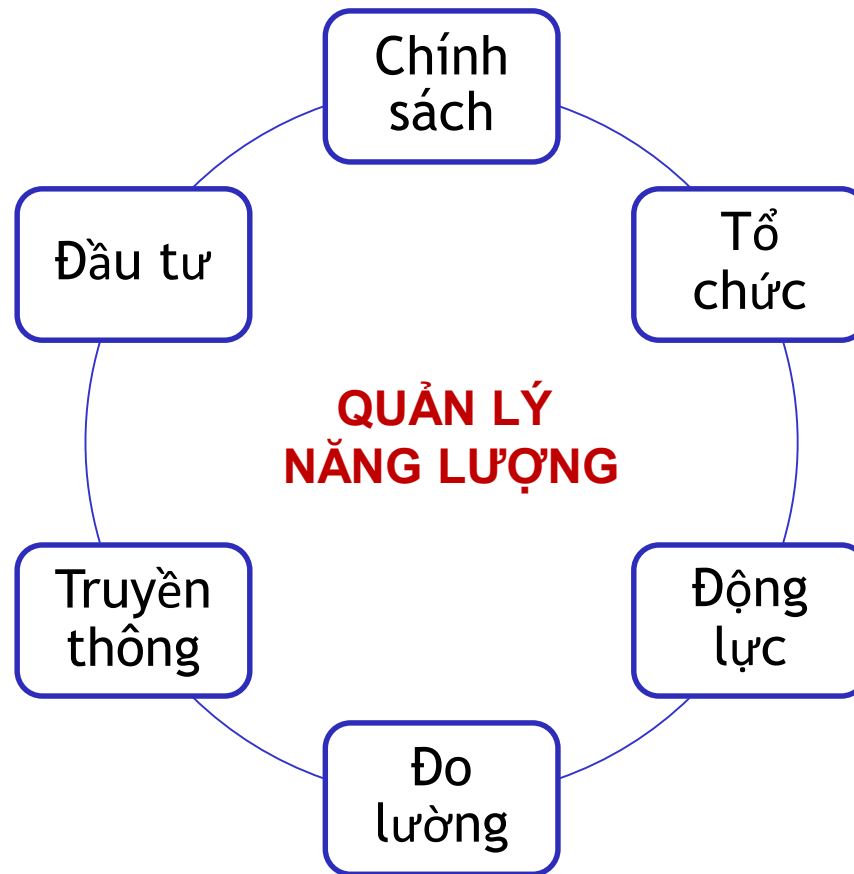


Người quản lý năng lượng

Mô hình quản lý năng lượng

Kiểm toán năng lượng

Ma trận đánh giá hệ thống quản lý năng lượng



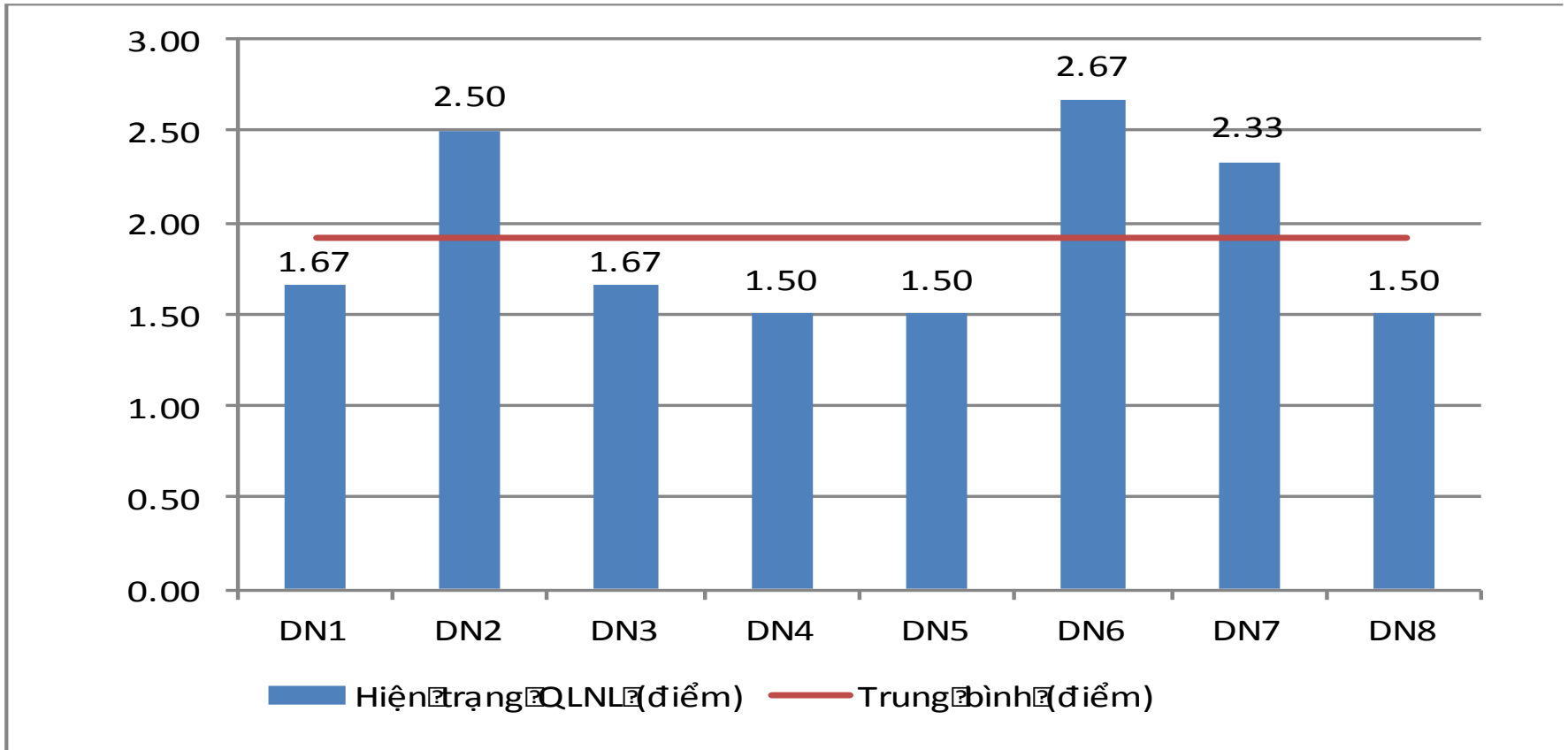
Cấp độ	Chính sách năng lượng	Cấu trúc tổ chức	Tạo động lực	Đo lường, giám sát	Truyền thông, marketing	Đầu tư
4	Có chính sách năng lượng, kế hoạch hành động, có cam kết của CEO	Quản lý năng lượng là 1 trong những nội dung của quản lý công ty	Thường xuyên có các kênh thông tin về quản lý năng lượng tại Công ty	Có hệ thống đặt mức tiêu thụ năng lượng, giám sát	Luôn có thông tin, quảng cáo về công ty và các hoạt động tiết kiệm hiệu quả năng lượng cả trong nội bộ lẫn bên ngoài công ty	Có kế hoạch cụ thể và chi tiết cho các đầu tư mới và cải thiện các thiết bị đang sử dụng
3	Có chính sách năng lượng, nhưng không có cam kết của CEO	Có ban/ nhóm quản lý năng lượng tại công ty	Ban năng lượng luôn có mối liên hệ trực tiếp với các hệ tiêu thụ năng lượng chính	Tiết kiệm năng lượng không được thông báo cho các hệ tiêu thụ	Thường xuyên có chiến dịch nâng cao nhận thức về quản lý năng lượng ở công ty	Sử dụng tiêu chuẩn hoàn vốn đầu tư để xếp loại các hoạt động đầu tư
2	Không có chính sách năng lượng rõ ràng	Không quy định rõ chức trách quản lý năng lượng	Liên hệ với các hệ tiêu thụ chính thông qua 1 ban quản lý tạm thời	Hệ thống giám sát chỉ dựa trên các số liệu đo kiểm từ đầu vào	Có tổ chức các khóa đào tạo nâng cao nhận thức	Xét đầu tư chỉ theo phương diện hoàn vốn nhanh
1	Không có các chỉ dẫn tiết kiệm hiệu quả năng lượng bằng văn bản	Người quản lý năng lượng có vai trò hạn chế trong công ty	Liên hệ không chính thức giữa kỹ sư với các hệ tiêu thụ	Thông báo giá năng lượng dựa trên các hoá đơn; tiêu thụ/ năng lượng chỉ được báo cáo trong phân xưởng kỹ thuật	Không thường xuyên có các liên hệ /hoạt động chính thức nhằm thúc đẩy hiệu quả năng lượng	Chỉ thực hiện các biện pháp chi phí thấp
0	Không có chính sách năng lượng	Không có tổ chức/cá nhân chịu trách nhiệm về tiêu thụ năng lượng tại công ty	Không có liên hệ với các hệ tiêu thụ	Không có hệ thống thông tin, đo kiểm	Không có các hoạt động chính thức nhằm thúc đẩy hiệu quả năng lượng	Không có kế hoạch đầu tư nhằm nâng cao hiệu suất năng lượng

Khảo sát doanh nghiệp

- Công nghiệp nhựa
- Khoáng sản
- Thiết bị điện tử
- Đúc
- Dệt may
- Cơ khí
- Luyện

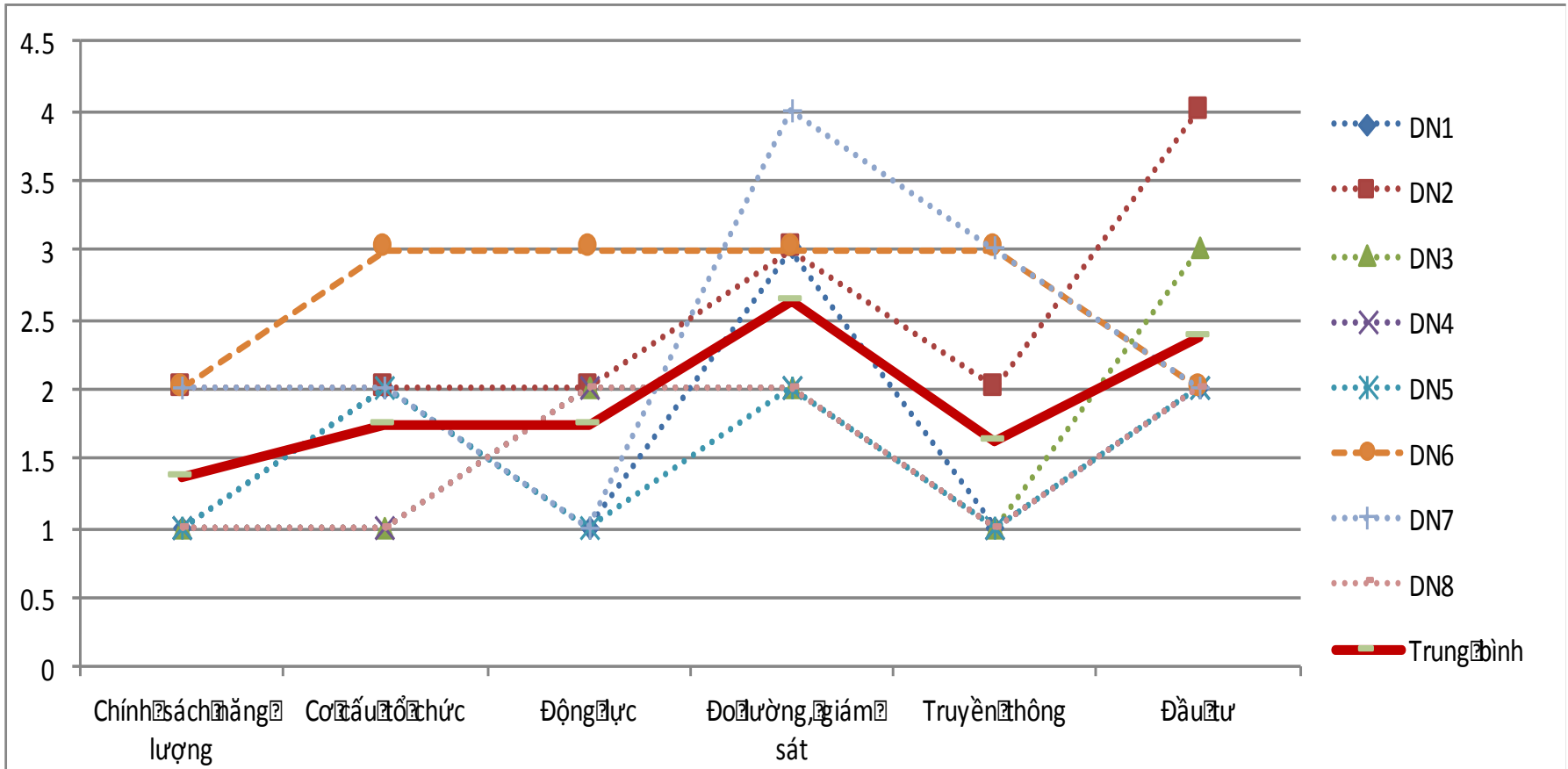


Kết quả khảo sát doanh nghiệp



Điểm trung bình 1,92

Kết quả khảo sát doanh nghiệp



Chính sách năng lượng _1,4 điểm_

- 100% doanh nghiệp chưa có chính sách năng lượng cụ thể
- 100% chưa có cam kết của lãnh đạo trong việc sử dụng năng lượng TK&HQ
- 25% Doanh nghiệp có các hướng dẫn về sử dụng năng lượng



Cơ cấu Tổ chức _1,8 điểm_

- 12,5% doanh nghiệp có cơ cấu tổ chức về QLNL theo quy định của luật
- 25% doanh nghiệp chưa bộ phận QLNL
- 62,5% có bộ phận QLNL nhưng chưa đúng, chưa xác định được chức năng-nhiệm vụ theo quy định



Động lực _1,8 điểm_

- 12,5% chưa có các cơ chế tạo động lực
- 62,5% có cơ chế khuyến khích nhưng chưa cụ thể
- 25% chưa quan tâm



Đo lường giám sát _2,6 điểm_

- 100% doanh nghiệp có thiết bị đo tại các phân xưởng
- 12,5% có thiết bị đo tại thiết bị chính
- 50% có thiết bị đo tại các khu vực sử dụng năng lượng chính



Truyền thông _1,6 điểm_

- 02 doanh nghiệp xây dựng được các khoá đào tạo và cuộc thi về TKNL
- 01 doanh nghiệp có các hướng dẫn về TKNL



Đầu tư _2,4 điểm_



- 25 % doanh nghiệp có mức đầu tư cao về TKNL
- 75% doanh nghiệp còn lại có mức đầu tư các giải pháp trong ngắn hạn và trung hạn



Kết quả đạt được tại các doanh nghiệp

- Đã có những động thái đầu tiên trong việc xây dựng mô hình QLNL
- Có người QLNL trong doanh nghiệp
- Quản lý giám sát sử dụng năng lượng
- Thực hiện đầu tư giải pháp TKNL



Hạn chế tại các doanh nghiệp

- Xây dựng chính sách
- Tổ chức quản lý
- Tuyên truyền



Giải pháp tại doanh nghiệp

Xây dựng chính sách năng lượng rõ ràng và thông báo đến người lao động

Cử cán bộ phù hợp tham gia khoá đào tạo Người quản lý năng lượng

Xây dựng các khoá đào tạo nội bộ

Xây dựng cơ chế khuyến khích, thưởng phạt Định kỳ thực hiện kiểm toán năng lượng

Kiến nghị



Sở Công Thương tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở doanh nghiệp

Đẩy mạnh và linh hoạt trong công tác đào tạo Người Quản lý Năng lượng

Xây dựng quỹ đầu tư về TKNL

Đẩy mạnh các hỗ trợ trong xây dựng mô hình quản lý năng lượng

Ban hành các hướng dẫn thực hiện tiết kiệm năng lượng theo từng ngành công nghiệp



Trân trọng cảm ơn!